

Số: 34/2024/QĐCNTT-DS

TP., ngày 30 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 212 và 213 của Luật tố tụng dân sự.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của:

Bà **Lê Thị N**, sinh năm 1960

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện và tài liệu kèm theo đơn khởi kiện;
- Văn bản đề nghị và nhất trí hòa giải đối thoại của các bên:

* **Người khởi kiện:** Bà **Lê Thị N**, sinh năm 1960

Địa chỉ: **Số nhà E, Tổ E, Phường Đ, TP H, tỉnh Hòa Bình**

Số ĐT: 0912928671

* **Người bị kiện:** Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1972

Địa chỉ: **Chung cư S, P: Q, TP H, tỉnh Hòa Bình.**

Số ĐT: 0376608868

Cùng các tài liệu khác kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án ngày 13/9/2024 và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13/9/2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13/9/2024, cụ thể như sau:

Bà **Nguyễn Thị H** có nghĩa vụ thanh toán trả nợ cho bà **Lê Thị N** số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) tiền nợ. Thỏa thuận trả nợ cụ thể như sau:

- Ngày 15/9/2024 bà **H** trả cho bà **N** số tiền: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);

- Số tiền còn lại 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) bà **H** trả cho bà **N**: mỗi tháng tiếp theo là: 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng); từ tháng 10/2024, kết thúc vào tháng 7/2025.

Trường hợp bà **H** không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số nợ trên cho bà **Lê Thị N** thì bà **N** có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án làm thủ tục xác minh, phát mại các tài sản khác để xử lý, thu hồi nợ.

Về án phí: Các bên không ai phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP Hòa Bình;
- THADS TP Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đinh Lan Hương